ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:259 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04 tháng 12 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025

Thực hiện quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2025 với các nội dung như sau:

PHẦN I
TÌNH HÌNH CHĂN NUÔI, DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH CHĂN NUÔI

1. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm

Chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh trong năm có chuyển biến phát triển theo hướng chăn nuôi quy mô lớn, đã có một số công ty, doanh nghiệp đề xuất, đầu tư xây dựng các trang trại chăn nuôi tập trung quy với mô lớn, góp phần chuyển đổi cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng và bền vững. Tuy nhiên, chăn nuôi nông hộ, quy mô nhỏ lẻ, phân tán còn chiếm tỷ lệ cao, năng suất chăn nuôi còn thấp, giá thành sản phẩm cao, sức cạnh tranh thấp, chưa tạo được thương hiệu trên thị trường[1].

Tổng đàn trâu: ước tính số lượng trâu hiện có 55.761 con, giảm 14,34% (-9.335 con). Tổng đàn trâu giảm do môi trường chăn thả bị thu hẹp; cơ giới hóa trong sản xuất tăng lên, số con và sản lượng xuất bán tăng do người dân thay đổi mục đích chăn nuôi gia súc lớn bán thương phẩm và một phần thiếu nhân lực chăm sóc.

Tổng đàn bò: ước tính số lượng bò hiện có 29.330 con giảm 0,04% (-12 con) so với cùng kỳ năm trước. Các mô hình phát triển chăn nuôi bò thịt, kết hợp xử lý chất thải làm phân bón hữu cơ hiện đã và đang thực hiện đầu tư có hiệu quả.

Tổng đàn lợn: ước tính số lượng lợn hiện có 175.116 con, giảm 3,36% (-9.096 con) so với cùng kỳ. Đầu con giảm so với cùng kỳ chủ yếu do ảnh hưởng của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Tổng đàn gia cầm: phát triển tốt, công tác phòng chống dịch bệnh luôn được quan tâm, ước tính số lượng đầu con hiện có là 5.340,25 nghìn con, tăng 1,13% (+59,86 nghìn con) so với cùng kỳ.

---

[1] Theo Báo cáo số 277/BC-CTK ngày 1/11/2024 của Cục Thống kê tỉnh

Bên cạnh đó chăn nuôi Ngựa bạch đang được người chăn nuôi quan tâm, đầu tư và phát triển do thị trường ổn định và giá trị thu nhập lớn từ việc khai thác bán thịt và cao xương ngựa bạch. Chăn nuôi Ngựa bạch tập trung tại các địa phương có diện tích đồng cỏ tự nhiên lớn như: Chi Lăng, Hữu Lũng, Lộc Bình, Bình Gia.

2. Chăn nuôi thủy sản

Là tỉnh miền núi, ít có lợi thế phát triển thuỷ sản, nhưng tận dụng hệ thống sông, suối, mặt nước các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tiếp tục duy trì, phát triển hoạt động khai thác và nuôi thủy sản. Diện tích nuôi thủy sản trong năm ước đạt 1.351,72 ha, bằng 101,75% so với cùng kỳ; trong đó nuôi cá lồng đạt 513 lồng giảm 30 lồng so với năm 2023 do cơn bão số 3 (Yagi) năm 2024 nước lũ làm các lồng nuôi bị hư hỏng. Năm 2024 sản lượng thủy sản ước đạt 1.623,40 tấn, trong đó sản lượng cá ước đạt 1.546,17 tấn, tăng 0,84% so với cùng kỳ; trong đó thủy sản khai thác nội địa đạt 232,56 tấn; thủy sản nuôi trồng đạt 1.390,84 tấn, tăng 0,72% so với cùng kỳ.

II. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH, NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH

1. Tình hình dịch bệnh

Trong năm 2024, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm như bệnh Lở mồm long móng gia súc (LMLM), Viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò (VDNC), Dại trên động vật các ổ dịch xảy ra trên phạm vi hẹp, sau khi áp dụng các biện pháp phòng chống dịch kịp thời dịch bệnh được khống chế không lây lan, tuy nhiên năm 2024 bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) đã xảy ra trên diện rộng gây thiệt hại nặng nề cho ngành chăn nuôi; bên cạnh đó một số bệnh địa phương có xảy ra rải rác nhưng không phát thành dịch như bệnh Tụ huyết trùng trâu bò, Tiên mao trùng trâu, bò… Đối với thủy sản không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra[2].

a) Bệnh DTLCP: từ đầu năm đến ngày 21/11/2024 bệnh DTLCP xảy ra tại 4.540 hộ/790 thôn/162 xã/11 huyện, thành phố. Tổng số lợn buộc phải tiêu hủy 16.657 con lợn với tổng trọng lượng 724.315 kg. Sau khi triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định (sàng lọc tổ chức tiêm phòng diện rộng cho các đối tượng thuộc diện tiêm phòng, phun tiêu độc khử trùng ổ dịch, vệ sinh chuồng trại chăn nuôi,…), đến nay dịch bệnh đã được khống chế, trên địa bàn tỉnh chỉ còn 04/162 xã/04 huyện (Tràng Định, Bình Gia, Bắc Sơn, Cao Lộc) chưa qua 21 ngày.

b) Bệnh LMLM: xảy ra vào tháng 4/2024 tại 09 hộ/01 thôn tại xã Yên Sơn, huyện Hữu Lũng. Tổng số động vật mắc bệnh 33 con (14 con trâu; 19 con bò). Sau khi triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định (tiêm phòng bao vây, hỗ trợ điều trị triệu chứng, cách lý gia súc, phun tiêu độc khử trùng ổ dịch…), dịch bệnh đã được khống chế ngay trong diện hẹp, không phát sinh thêm gia súc mắc bệnh. Hiện nay trên địa bàn tỉnh không có ổ dịch bệnh LMLM.

---

[2] Theo báo cáo dịch bệnh của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh

c) Bệnh Dại: xảy ra 04 ổ dịch tại 04 thôn/04 xã/03 huyện Bắc Sơn, Lộc Bình và Hữu Lũng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo UBND các huyện, thành phố triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo Phụ lục số 15 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn. Dịch bệnh được khống chế và kiểm soát không phát sinh lây lan ra các hộ chăn nuôi trên địa bàn.

d) Bệnh VDNC: xảy ra vào tháng 7/2024 tại 01 hộ/01 thôn tại xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng. Bệnh xảy ra tại 01 con bò của gia đình. Sau khi triển khai các biện pháp phòng chống dịch. Dịch bệnh đã được khống chế và không phát sinh. Hiện nay trên địa bàn tỉnh không có ổ dịch bệnh VDNC.

e) Dịch bệnh động vật thủy sản: trong năm 2024 không xẩy ra bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

2. Nguyên nhân phát sinh

Nguyên nhân phát sinh dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh chủ yếu là do mầm bệnh vẫn còn tồn lưu trong môi trường, đường lây truyền bệnh đa dạng khó kiểm soát; chăn nuôi chủ yếu quy mô nhỏ lẻ hộ gia đình, người chăn nuôi chưa áp dụng triệt để các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chưa chủ động tiêm phòng vắc xin, tỷ lệ tiêm phòng so với tổng đàn thấp *(vắc xin Dại chó mèo đạt khoảng trên 30% tổng đàn, vắc xin LMLM trâu bò đạt khoảng 50% tổng đàn mỗi đợt tiêm phòng, vắc xin VDNC đạt khoảng 40% tổng đàn bò,…)*; hoạt động kinh doanh, giết mổ động vật nhỏ lẻ, không tập trung, khó kiểm soát trong công tác phòng chống dịch bệnh; vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trái phép, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không qua kiểm dịch động vật, đặc biệt là việc vận chuyển lợn giống từ khác tỉnh khác vào địa bàn đưa thẳng vào các hộ chăn nuôi lợn, cơ quan chuyên môn không kiểm soát được là một trong những nguyên nhân phát sinh bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh.

3. Những khó khăn, hạn chế, bất cập trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi năm 2024 và nhận định tình hình dịch bệnh năm 2025

3.1. Những khó khăn, hạn chế, bất cập trong công tác phòng, chống dịch

- Chăn nuôi trên địa bàn tỉnh chủ yếu là chăn nuôi nhỏ lẻ, không đảm bảo an toàn sinh học; ý thức phòng chống dịch bệnh của một số hộ chăn nuôi chưa cao; tỷ lệ tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm thấp vì vậy nguy cơ tiềm ẩn phát sinh dịch rất cao.

- Trên địa bàn tỉnh hiện nay có trên 540 điểm, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, 100% các cơ sở giết mổ đều do tư nhân quản lý, quy mô nhỏ lẻ, nằm rải rác xen kẽ trong các khu dân cư. Việc giết mổ gia súc, gia cầm tại các cơ sở nhỏ lẻ cơ bản chưa đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y; công tác kiểm tra các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm của các lực lượng chức năng còn tồn tại nhiều hạn chế trong công tác xử lý vi phạm của các cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu tính răn đe để nâng cao nhận thức các cơ sở giết mổ tránh gây mất an toàn vệ sinh thực phẩm, dịch bệnh lây lan trên diện rộng ra môi trường.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát các vật nuôi đã bị nhiễm bệnh, cần tiêu huỷ chưa được quản lý chặt chẽ tiềm ẩn nguy cơ các hộ chăn nuôi dấu dịch, không khai báo, bán chạy lợn bệnh hoặc vứt xác lợn chết ra môi trường dẫn đến tình hình bệnh lây lan, mất vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường gây nên thiệt hại lớn về kinh tế cho người dân và các doanh nghiệp chăn nuôi.

- Hệ thống thú y cấp huyện được sáp nhập thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố và thú y cấp xã được chuyển về cấp xã quản lý ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch như: báo cáo ổ dịch, lấy mẫu và triển khai các biện pháp chống dịch còn chưa kịp thời...

- Năng lực của một số thú y viên cơ sở còn hạn chế; chế độ phụ cấp cho nhân viên thú y còn thấp, chưa đảm bảo trang trải cuộc sống, nhiều thú y cơ sở chuyển sang làm công việc khác, dẫn tới một số xã, phường, thị trấn không có hoặc thiếu nhân viên thú y cơ sở ảnh hưởng đến công tác phòng, chống bệnh dịch bệnh động vật.

- Đối với vắc xin DTLCP còn giới hạn đối tượng tiêm (chỉ tiêm cho lợn thịt trên 04 tuần tuổi) vì vậy các đối tượng lợn nái, đực giống, lợn sắp giết thịt, lợn mới phát sinh chưa được tiêm phòng nguy cơ tiềm ẩn phát sinh dịch bệnh là cao khi người chăn nuôi không áp dụng các biện pháp phòng dịch, chăn nuôi an toàn sinh học.

3.2. Nhận định tình hình dịch bệnh năm 2025

Từ những nguyên nhân, hạn chế trong năm qua cùng với diễn biến thời tiết khó lường do biến đổi khí hậu, dự báo năm 2025 nguy cơ dịch bệnh gia súc, gia cầm bùng phát trên địa bàn tỉnh là rất cao.

PHẦN II
KẾ HOẠCH CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2025

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y ngày 19/6/2015; Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018; Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

- Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2019 - 2025"; Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025"; Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021 - 2025"; Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp giai đoạn 2021 - 2030"; Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 2151/QĐ-TTg

ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Dại giai đoạn 2022 - 2030";

- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

- Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh về phòng, chống Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh về việc phòng, chống bệnh Lở mồm long móng gia súc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2022 - 2030.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản với phương châm phòng bệnh là chính, kết hợp với quản lý, giám sát chặt dịch bệnh tại các thôn, hộ chăn nuôi để phát hiện sớm các ổ dịch, chẩn đoán chính xác, xử lý nhanh không để lây lan ra diện rộng;

- Bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, thủy sản góp phần ổn định và phát triển chăn nuôi bền vững, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường sinh thái;

- Cụ thể hóa các nội dung, biện pháp chuyên môn trong phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi theo quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản. Sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, vắc xin, hóa chất để chủ động ứng phó các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật, bệnh lây

chung giữa người và động vật, bảo đảm an toàn cho người, hạn chế thấp nhất thiệt hại động vật nuôi.

2. Yêu cầu

- Việc phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và trách nhiệm của toàn dân;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản. Trong quá trình tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh;

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; tổ chức giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra;

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống dịch và an toàn thực phẩm;

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, dự án, đề tài có liên quan, nguồn lực của địa phương và đóng góp của người chăn nuôi để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2025

1. Khi chưa có dịch xảy ra

1.1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ xảy ra dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản không chỉ thiệt hại đối với sản xuất, kinh tế mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và mọi người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật mới về chăn nuôi, thú y, thủy sản; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; thông tin kịp thời chính xác về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật, những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe và các biện pháp phòng chống dịch bệnh; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện biện pháp phòng, chống dịch; kịp thời phát hiện, biểu dương gương điển hình về hoạt động phòng, chống dịch; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, địa phương còn chủ quan trong thực hiện phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản để dịch bệnh phát sinh lây lan diện rộng, gây thiệt hại lớn về kinh tế cho người chăn nuôi.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền chuyên sâu, trọng điểm về công tác tiêm phòng vắc xin, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người.

1.2. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thú y từ tỉnh đến cơ sở, lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch, chủ cơ sở chăn nuôi, chủ cơ sở giết mổ, kinh doanh sản phẩm gia súc, gia cầm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm đáp ứng hiệu quả yêu cầu công tác phòng, chống dịch và an toàn thực phẩm;

- Tổ chức tập huấn về công tác giám sát, xác minh dịch bệnh; công tác tham mưu xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch; công tác quản lý, theo dõi, dịch bệnh; kiến thức thú y cho cán bộ thú y xã, phường.

1.3. Giám sát dịch bệnh trên động vật

a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Mục đích phát hiện sớm các ca bệnh để khoanh vùng, dập dịch kịp thời, giảm thiệt hại về kinh tế do dịch bệnh gây ra và hạn chế sự lây lan của dịch bệnh;

- Công tác giám sát phải được tiến hành thường xuyên. Tăng cường kiểm tra, giám sát đến tận khu phố, thôn, bản, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để phát hiện sớm dịch bệnh, báo cáo kịp thời; khi có biểu hiện của bệnh truyền nhiễm phải báo cáo ngay cho chính quyền cơ sở và cơ quan thú y các cấp để tổ chức điều tra, xác minh và kịp thời tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh;

- Tổ chức điều tra ổ dịch, lấy mẫu của gia súc, gia cầm, động vật thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh để chẩn đoán xác định tác nhân gây bệnh, phục vụ cho đánh giá tương đồng vắc xin và công tác phòng, chống dịch.

b) Giám sát lưu hành mầm bệnh (giám sát chủ động)

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) xây dựng, tổ chức, thực hiện kế hoạch lấy mẫu giám sát chủ động lưu hành vi rút gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên động vật, đặc biệt là các bệnh mới phát sinh và mới xâm nhập vào địa bàn tỉnh để nắm bắt tình hình dịch bệnh, cảnh báo nguy cơ, đánh giá tương đồng vắc xin làm căn cứ quyết định lựa chọn chủng loại vắc xin phù hợp, phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả.

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Xây dựng, tổ chức, thực hiện kế hoạch lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm theo chương trình của Cục Thú y, kế hoạch của tỉnh, đặc biệt là các bệnh LMLM, Dại chó mèo, Cúm gia cầm, DTLCP... sau mỗi đợt tiêm phòng chính để đánh giá hiệu quả công tác tiêm phòng;

- Thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng theo quy định đối với các cơ sở đăng ký an toàn dịch bệnh;

Thời điểm lấy mẫu: theo hướng dẫn của Cục Thú y.

1.4. Phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

- Tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh theo Luật Thú y, Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; hướng dẫn của Cục Thú y và các quy định hiện hành.

a) Phạm vi, đối tượng tiêm phòng

- Phạm vi tiêm phòng: tại 200/200 xã, phường, thị trấn của 11 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh;

- Tổng số vật nuôi dự kiến tiêm phòng các loại vắc xin trên địa bàn tỉnh năm 2025: Trâu, Bò 190.000 lượt con; Lợn 280.000 lượt con; Chó, Mèo 45.000 con; Gia cầm 1.900.000 lượt con.

- Đối tượng tiêm phòng: gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng, cụ thể:

+ Đối với đàn trâu, bò: tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, Viêm da nổi cục (trên đàn bò) cho trên 80% tổng đàn trâu, bò tại thời điểm tiêm phòng;

+ Đối với đàn lợn: tiêm phòng vắc xin Tụ huyết trùng, Dịch tả lợn cổ điển, dịch tả lợn Châu Phi tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 80% tổng đàn lợn tại thời điểm tiêm phòng; ngoài ra khuyến khích người chăn nuôi tiêm phòng vắc xin Tai xanh, Lở mồm long móng, lepto,… cho đàn lợn;

+ Đối với đàn dê: tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng, tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm;

+ Đối với đàn gia cầm: tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm, Niu-cát-xơn (gà, chim cút), Dịch tả vịt (vịt, ngan, ngỗng); tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm;

+ Đối với đàn chó: tiêm phòng vắc xin Dại cho trên 80% tổng đàn chó đã hết thời gian miễn dịch, nuôi mới, đảm bảo tối thiểu 01 lần/năm;

Ngoài các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng định kỳ theo quy định, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo người chăn nuôi chủ động phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi theo quy định của pháp luật.

b) Thời gian tiêm phòng (các loại vắc xin được nhà nước hỗ trợ)

- Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng cho đàn trâu, bò, dê: tiêm phòng định kỳ 02 đợt/năm:

+ Đợt 1: từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2025.

+ Đợt 2: từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2025.

+ Vắc xin sử dụng: vắc xin LMLM (loại vắc xin theo hướng dẫn của Cục Thú y).

+ Số lượng trâu bò tiêm: dự kiến 90.000 lượt con/02 đợt/năm.

+ Số lượng vắc xin cần dùng: khoảng 99.000 liều/năm (90.000 liều + 10% vắc xin hao hụt).

- Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn bò:

+ Tổ chức tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn bò trên địa bàn tỉnh vào tháng 3 năm 2025 *(do bệnh Viêm da nổi cục xảy ra chủ yếu trên bò vì vậy để tiết kiệm chi phí và hiệu quả sẽ triển khải thực hiện tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn bò vào năm 2025).*

+ Số lượng bò tiêm: dự kiến 16.080 con/năm.

+ Số lượng vắc xin cần dùng: khoảng 17.690 liều/năm (16.080 liều + 10% vắc xin hao hụt).

- Tiêm phòng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi:

+ Tiêm phòng 01 đợt chính vào tháng 3, tháng 4 năm 2025. Ngoài tiêm phòng trong đợt chính, thực hiện tiêm phòng bổ sung cho số lợn mới phát sinh đến tuổi tiêm phòng.

+ Loại vắc xin, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan thú y và nhà sản xuất. Trong đó, lưu ý thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc ngay sau khi tiêm phòng.

+ Số lượng vắc xin sử dụng: khoảng 88.000 liều (tiêm phòng cho 80.000 con lợn, hao hụt vắc xin 10%).

- Tiêm phòng vắc xin Dại chó, mèo:

+ Tiêm phòng 01 đợt chính vào tháng 5, tháng 6 năm 2025. Ngoài tiêm phòng trong đợt chính, thực hiện tiêm phòng bổ sung cho số chó, mèo mới phát sinh đến tuổi tiêm phòng hoặc chưa được tiêm phòng.

+ Loại vắc xin, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan thú y và nhà sản xuất.

+ Số lượng vắc xin là: khoảng 45.000 liều (loại 01 lọ/liều).

c) Cơ chế, chính sách

- Thực hiện hỗ trợ vắc xin tiêm phòng đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: bệnh LMLM trâu bò, dê; Dại chó mèo; Viêm da nổi cục (bò); Dịch tả lợn Châu phi; Cúm gia cầm (thực hiện tiêm phòng bao vây, chống dịch khi có các ổ dịch xảy ra).

- Kinh phí triển khai hội nghị tiêm phòng, công tiêm phòng đối với bệnh LMLM trâu bò, dê, Viêm da nổi cục (bò), Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh dại, Cúm gia cầm.

- Huy động, bố trí sử dụng nguồn kinh phí của địa phương hỗ trợ công tác tiêm phòng, kinh phí mua các loại vắc xin không được tỉnh hỗ trợ và trả tiền công tiêm phòng để nâng cao kết quả tiêm phòng, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch.

1.5. Công tác tiêu độc, khử trùng môi trường

- Phát động trên địa bàn toàn tỉnh các đợt tổng vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và khử trùng, tiêu độc khi có ổ dịch phát sinh theo quy định. Ngoài các tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát động, các cơ sở chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản chủ động mua hóa chất, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi, ao nuôi thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan thú y;

- Chuẩn bị vật tư hóa chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh, cấp phát thành 02 đợt chính và cấp phát khẩn cấp khi có dịch xảy ra, để các địa phương thực hiện và giám sát sử dụng đảm bảo hiệu quả cao;

- Địa bàn vệ sinh khử trùng tiêu độc định kỳ là 200 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; chú trọng thực hiện ở khu vực chăn nuôi tập trung, mật độ cao, ổ dịch cũ, khu vực thu gom, chợ mua bán động vật, sản phẩm động vật tươi sống, cơ sở giết mổ động vật… Nội dung thực hiện theo theo Phụ lục số 08 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

1.6. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y gia súc, gia cầm:

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra vào địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn. Đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y;

- Tăng cường hiệu quả hoạt động công tác kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y để ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn tỉnh; tiêu huỷ không bồi thường động vật, sản phẩm động vật nhập lậu; buôn bán động vật có biểu hiện bị bệnh hoặc chết do bệnh;

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và tụ điểm buôn bán;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, kêu gọi các nhà đầu tư, các chủ cơ sở giết mổ trên địa bàn tập trung giết mổ, xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo cơ chế chính sách khuyến khích của tỉnh.

b) Kiểm dịch con giống, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y động vật thủy sản

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với các cơ quan chuyên môn huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm dịch động vật thủy sản giống, không để động vật thuỷ sản giống chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo kiểm soát toàn bộ động vật thủy sản giống lưu thông ra, vào địa bàn tỉnh theo

quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y trong quá trình nuôi trồng thủy sản, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh động vật thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, vùng nuôi trồng thủy sản, các cơ sở kinh doanh thức ăn, thuốc thú y, chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản.

1.7. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật theo Thông tư số số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi một số điều của các thông tư về quản lý thuốc thú y.

- Ứng dụng công nghệ số tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính về lĩnh vực quản lý thuốc thú y trên dịch vụ công trực tuyến;

- Tăng cường công tác quản lý kinh doanh buôn bán thuốc thú y trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân đang hoạt động kinh doanh buôn bán thuốc thú y chấp hành đúng pháp luật: 100% cơ sở buôn bán thuốc thú y có chứng chỉ hành nghề phù hợp, 100% cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y theo quy định;

- Tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ các văn bản quy phạm pháp luật mới cho các hộ kinh doanh thuốc thú y, hành nghề buôn bán thuốc thú y, qua đó yêu cầu người hành nghề thú y thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

1.8. Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh

- Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như LMLM, Dịch tả lợn, Niu cát xơn, Cúm gia cầm, Dại động vật… theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

- Hàng năm cơ sở an toàn dịch bệnh được Chi cục Chăn nuôi và Thú y, cơ quan chuyên môn các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng… tổ chức đánh giá, giám sát, xét nghiệm lại (định kỳ hoặc đột xuất), nếu phát hiện lỗi ảnh hưởng đến việc kiểm soát an toàn dịch bệnh thì yêu cầu có biện pháp và thời hạn khắc phục; nếu không khắc phục lỗi đúng hạn, giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật hết hiệu lực theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận và công bố danh sách cơ sở có giấy chứng nhận hết hiệu lực.

1.9. Chế độ báo cáo trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật

- Hàng tháng, UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật về UBND cấp huyện (qua Trung tâm dịch vụ Nông

nghiệp); UBND cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật về UBND cấp tỉnh (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

- Trong các đợt tiêm phòng, hàng tuần UBND cấp xã báo cáo tiến độ tiêm phòng về UBND cấp huyện (qua Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp); UBND cấp huyện báo cáo kết quả tiêm phòng về UBND cấp tỉnh (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Sau mỗi đợt tiêm phòng báo cáo kết quả về Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp để báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Khi xảy ra dịch

Khi phát hiện dịch bệnh động vật, trưởng thôn, xóm, UBND cấp xã báo cáo khẩn cấp Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Trung tâm Y tế huyện, thành phố (đối với dịch bệnh lây truyền chung giữa người và động vật theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT về hướng dẫn phối hợp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người) để nhanh chóng chỉ đạo, xác minh dịch bệnh và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm. Trong khi chờ kết quả xét nghiệm, UBND cấp xã và cơ quan thú y tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp chống dịch như đối với 01 ổ dịch bệnh.

- Đối với động vật gia súc, gia cầm và thủy sản: các địa phương tập trung chỉ đạo phòng, chống dịch theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

2.1. Công bố dịch

- Căn cứ diễn biến của ổ dịch và kết quả xét nghiệm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND tỉnh theo đề nghị của cơ quan có chức năng quản lý chuyên ngành thú y, quyết định công bố dịch bệnh động vật và tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản;

- Xử lý ổ dịch: thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, khống chế, áp dụng các biện pháp kỹ thuật xử lý, quản lý ổ dịch; tiêm phòng, khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi, địa điểm nuôi trồng thủy sản của hộ có động vật, thủy sản mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xóm, xã, phường) theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản;

- Thành lập chốt trạm kiểm dịch tạm thời: lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển động vật, thủy sản và sản phẩm động vật, thủy sản mẫn cảm tại các đầu mối giao thông, ra vào ổ dịch.

2.2. Trường hợp không công bố dịch

- Đối với các ổ dịch nhỏ lẻ chưa có dấu hiệu lây lan, nguy cơ thấp, khi phát hiện có thể thực hiện các biện pháp khống chế, dập dịch ngay thì chưa phải công bố dịch;

- Xử lý các ca bệnh, ổ dịch đối với từng loại bệnh, áp dụng các biện pháp kỹ thuật như trường hợp công bố dịch và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về thú y;

- Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh trên địa bàn, kịp thời có các biện pháp xử lý khi dịch bệnh phát sinh.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Ngân sách Trung ương

- Hỗ trợ hóa chất tiêu độc khử trùng môi trường, vắc xin từ nguồn dự trữ quốc gia khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng.

- Giám sát chủ động lưu hành mầm bệnh theo chỉ đạo của Cục Thú y.

b) Ngân sách tỉnh

- Hỗ trợ 90.000 liều vắc xin và tiền công tiêm phòng bệnh LMLM cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh; 13.000 liều vắc xin và công tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn bò; 40.000 liều vắc xin tiêm phòng bệnh Dại chó, mèo (loại 1 liều/lọ); 88.000 liều vắc xin DTLCP.

- Vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh.

- Kinh phí kiểm tra giám sát dịch bệnh, giám sát định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống; xét nghiệm các ổ dịch nguy hiểm; xét nghiệm lưu hành mầm bệnh; xét nghiệm sau tiêm phòng.

- Kinh phí xây dựng vùng an toàn bệnh Dại chó mèo, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, cơ sở VietGap.

- Kinh phí tổ chức triển khai, kiểm tra, chỉ đạo công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng.

- Kinh phí tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về lĩnh vực chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Khi xảy ra dịch bệnh Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm và một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ngân sách tỉnh cấp kinh phí mua vắc xin Tai xanh, Cúm gia cầm,… chống dịch (từ nguồn dự phòng).

c) Ngân sách huyện, thành phố

- Hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, công phun tiêu độc khử trùng, trang thiết bị bảo hộ lao động, vật tư, máy móc phục vụ cho công tác tiêm phòng, tiêu độc khử

trùng, công phun hoá chất trong đợt thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo kế hoạch của UBND tỉnh; bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách địa phương để tổ chức chống dịch, khi có ổ dịch xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện để công bố dịch.

- UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí hỗ trợ mua vắc xin để thực hiện tiêm phòng cho đàn vật nuôi đạt tỷ lệ cao (đối với một số bệnh địa phương như: bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò; bệnh Lép tô ở lợn...);

d) Người chăn nuôi: thực hiện xã hội hóa chủ động giành nguồn kinh phí mua các loại vắc xin phòng bệnh như vắc xin Tụ huyết trùng, Phó thương hàn lợn, Đóng dấu lợn, Dịch tả lợn cổ điển, Newcastle, Tụ huyết trùng gia cầm, Carre, 5-7 bệnh ở chó...

2. Tổng dự toán kinh phí thực hiện (ngân sách tỉnh): 12.685 triệu đồng.

Trong đó:

- Kinh phí phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản: 6.500 triệu đồng;

- Kính phí phòng chống bệnh DTLCP theo Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/8/2020 và Công văn 1226/UBND-KT ngày 27/8/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020 – 2025 tại Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh: 6.185 triệu đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan thường trực cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra các nội dung trong công tác phòng, chống dịch bệnh ở động vật nuôi;

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản và tiêm phòng các loại vắc xin gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống dịch của UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định;

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (bệnh Dại, Cúm gia cầm thể độc lực cao, Liên cầu khuẩn…) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí để phòng, chống dịch, kinh phí hỗ trợ cho người chăn nuôi có gia súc, gia cầm, thủy sản bị bệnh buộc phải tiêu hủy theo quy định;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn, Cổng Thông tin điện tử tỉnh... tổ chức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh cũng như các biện pháp phòng, chống dịch bệnh

động vật để người dân hiểu và nâng cao nhận thức trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở giết mổ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nâng cao nhận thức của cơ sở và người dân địa phương;

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Hướng dẫn Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố, phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; thực hiện giám sát dịch bệnh động vật đến tận thôn, xóm, tổ, bản, tiểu khu, hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản; phun tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi; tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và cấp giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

+ Tham mưu kịp thời các văn bản về phòng, chống dịch bệnh động vật; cơ chế, chính sách về phòng, chống dịch bệnh động vật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định;

+ Chủ động lấy mẫu giám sát dịch bệnh (giám sát chủ động, bị động); kịp thời chẩn đoán, xác minh ổ dịch và xử lý triệt để các ổ dịch, không để dịch lây lan ra diện rộng, đặc biệt đối với các bệnh truyền lây sang người; tham mưu tổ chức kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh;

+ Căn cứ thực tế tình hình diễn biến dịch bệnh, lưu hành vi rút trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch, lựa chọn sử dụng chủng loại vắc xin phù hợp, hiệu quả theo đúng quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thực hiện cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin, hóa chất và vật tư thú y thuộc các chương trình theo kế hoạch được giao để phòng, chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn kiểm tra việc tuân thủ quy trình, kỹ thuật trong quá trình thực hiện phòng, chống dịch, định kỳ báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cấp hệ thống thu thập thông tin, quản lý, phân tích dữ liệu và cảnh báo dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả việc xây dựng bản đồ dịch tễ và ứng dụng để kiểm soát các loại dịch bệnh nguy hiểm thường xuyên xảy ra và dịch bệnh mới để các địa phương, người chăn nuôi chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Sở Tài chính

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí phòng, chống dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh. Căn cứ khả năng ngân sách tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Sở Công Thương

Phối hợp các ngành, các cấp giám sát, quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh

doanh động vật, sản phẩm động vật; thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến thị trường đối với mặt hàng thịt và các sản phẩm từ thịt để có giải pháp đảm bảo cung cấp hàng hoá, ổn định thị trường; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm, gắn kết thị trường tiêu thụ hình thành các chuỗi cung ứng sản phẩm bền vững. Phối hợp Cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan xử lý nghiêm trường hợp kinh doanh không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đúng quy định pháp luật của các cơ sở kinh doanh.

4. Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với các cấp chính quyền và các ngành có liên quan của tỉnh kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm các biện pháp phòng tránh các loại dịch bệnh lây nhiễm từ động vật sang người, đảm bảo sức khỏe cộng đồng; cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền, giám sát, phát hiện sớm, chia sẻ thông tin về dịch bệnh truyền lây chung theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT về hướng dẫn phối hợp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

5. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng, Công an cấp huyện, Công an cấp xã tăng cường công tác nắm tình hình, bám sát địa bàn, phát hiện sớm các địa bàn xảy ra dịch bệnh hoặc có nguy cơ cao xảy ra dịch bệnh để phối hợp với các cơ quan chuyên môn cảnh báo, cách ly, xử lý dứt điểm khi có ổ dịch, nghi ổ dịch được phát hiện; tăng cường công tác đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, tiêu thụ, vận chuyển trái phép gia súc, gia cầm, các sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ tại địa bàn, đặc biệt tập trung tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở qua biên giới.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng các tin, bài, phóng sự tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác đấu tranh với hoạt động buôn bán, vận chuyển trái phép gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, không có nguồn gốc xuất xứ; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân không tham gia tiếp tay buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ gia súc, gia cầm và các sản phẩm động vật nhập lậu, không có nguồn gốc xuất xứ; chủ động phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra công tác phòng chống dịch, kiểm dịch động vật, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; cử cán bộ tham gia trực tại Trạm, chốt kiểm dịch động vật, tổ cơ động liên ngành các cấp theo quyết định của UBND tỉnh.

6. Cục Quản lý thị trường

Tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật và các sản phẩm động vật trái phép. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trái phép; cử cán bộ tham gia

các chốt kiểm dịch tạm thời ngăn chặn vận chuyển, lưu thông động vật khi có dịch bệnh động vật xảy ra.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý chất thải; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực có ổ dịch nguy hiểm và khu vực tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản bệnh theo quy định của ngành nông nghiệp; phối hợp báo cáo kết quả thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng khi có đề nghị.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan kịp thời định hướng nội dung tuyên truyền, cung cấp thông tin liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn theo kế hoạch để cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Nhân dân về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh động vật. Đôn đốc, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đăng tải các tin, bài tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú và đa dạng trên các phương tiện thông tin, truyền thông về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn các nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh động vật.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng nội dung, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các nội dung phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản.

10. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các Đồn Biên phòng phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân không tham gia, tiếp tay cho các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới;

- Thường xuyên tuần tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới, cửa khẩu, đường mòn lối mở, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động vận chuyển trái phép gia súc, gia cầm để xử lý theo quy định của pháp luật.

11. Các sở, ngành có liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp để triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên CSHCM tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh chỉ đạo hệ thống từ tỉnh đến cơ sở, vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch trong gia đình và cộng đồng.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh của

địa phương; cân đối bố trí nguồn kinh phí, chuẩn bị đầy đủ về nhân lực, vật tư, hóa chất, vắc xin dự phòng để phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch và tiêm phòng; phân công lực lượng phụ trách địa bàn chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn;

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản trên địa bàn quản lý; xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản và tiêm phòng theo quy định; kiện toàn và tăng cường hoạt động của BCĐ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm cấp huyện; phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCĐ;

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản, chủ động bảo vệ đàn vật nuôi, khu vực nuôi trồng thủy sản của gia đình và cộng đồng; chú trọng hướng dẫn các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và vận động người chăn nuôi chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống dịch bệnh;

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, UBND cấp xã triển khai giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời xử lý không để lây lan ra diện rộng; điều tra, thống kê các số liệu về chăn nuôi, thủy sản để chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh; triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho gia súc gia cầm theo kế hoạch đã được phê duyệt; kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; kiểm tra việc vận chuyển, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật, thủy sản trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Chỉ đạo việc thực hiện kiểm tra định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm giống; xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh; quản lý các cơ sở giết mổ gia súc tập trung, giết mổ nhỏ lẻ trên bàn; vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường trên địa bàn.

- Triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản năm 2025 của tỉnh, huyện tới UBND các xã thuộc địa bàn quản lý để thực hiện.

- Báo cáo định kỳ, hằng tháng và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, thủy sản, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu vắc xin trên địa bàn đăng ký với Chi cục Chăn nuôi và Thú y trước các đợt tiêm phòng để cung ứng đầy đủ số lượng, đúng chủng loại, kịp thời các loại vắc xin phục vụ công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, đạt kế hoạch và chỉ tiêu được giao;

- Thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; đưa tin đầy đủ, kịp thời, phù hợp, chính xác về diễn biến, nguy cơ dịch bệnh và biện pháp phòng, chống, các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, dấu hiệu để phát hiện dịch bệnh, biện pháp an toàn khi tiếp xúc với động vật bị bệnh để người dân tự bảo vệ bản thân, bảo vệ cộng đồng và chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi phòng, chống dịch bệnh theo quy định;

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, quản lý đàn vật nuôi; tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; tổ chức tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi; điều tra, thống kê số lượng vật nuôi để phục vụ việc đăng ký số lượng vắc xin tiêm phòng; triển khai tổ chức tiêm phòng đại trà và tiêm bổ sung hằng tháng; thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm phòng, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật và sản phẩm động vật… xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác tổ chức thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý; xây dựng kế hoạch, biện pháp huy động lực lượng thực hiện hoặc phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, đạt kế hoạch;

- Thành lập các tổ giám sát và giao cho các trưởng thôn, xóm, khu phố, nhân viên Thú y cơ sở theo dõi, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, xóm, khu phố, hộ chăn nuôi, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh động vật. Phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan;

- Thống kê đàn vật nuôi của địa phương chính xác, lập kế hoạch tiêm phòng theo kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh, huyện; thông báo cho người chăn nuôi kế hoạch tiêm phòng để hộ chăn nuôi chủ động phối hợp, thực hiện và tham gia bắt giữ vật nuôi trong quá trình tiêm phòng;

- Thành lập các đội phun tiêu độc khử trùng trực tiếp thực hiện tiêu độc khử trùng nơi công cộng, nơi nguy cơ cao như khu vực chợ, nơi tập trung thu gom gia súc, gia cầm... theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu độc khử trùng của các trại, hộ chăn nuôi; huy động mọi nguồn nhân, vật lực thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng.

- Thành lập các đội kiểm soát, kiểm tra việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, với lực lượng nòng cốt là Công an xã, phường, thị trấn, nhân viên thú y; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định;

- Bố trí diện tích đất đai dự phòng ở các khu vực thôn, xóm để phục vụ tiêu hủy động vật khi xảy ra dịch;

- Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn với UBND cấp huyện và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện theo quy định;

- Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn tăng cường tiếp sóng, đưa tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn về các biện pháp phòng, chống dịch từ đó tự giác chấp hành các quy định phòng, chống dịch;

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi kê khai hoạt động chăn nuôi về loại, số lượng vật nuôi theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kê khai hoạt động chăn nuôi;

- Huy động các tổ chức đoàn thể địa phương, vận động Nhân dân đồng thuận và tham gia hưởng ứng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo kế hoạch; tăng cường tuyên truyền trên loa truyền thanh về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho động vật;

- Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ vắc xin, vật tư, hóa chất và kinh phí được hỗ trợ, bảo đảm chi đúng đối tượng theo quy định; kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành quy định về phòng, chống dịch bệnh tại địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện các nội dung Kế hoạch. Trong quá trình triển khai, thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Cục Thú y, Cơ quan Thú y Vùng II - Hải Phòng;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các sở, ban, ngành;
- Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Đoàn Thanh niên CSHCM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH Lạng Sơn;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh